

CHỈ THỊ
VỀ VIỆC TỔ CHỨC NGHIÊN CỨU VÀ THỰC HIỆN TỐT THÔNG TƯ SỐ
01/TT-LB NGÀY 27 THÁNG 3 NĂM 1980 CỦA BỘ NỘI VỤ VÀ
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

Ngày 27 tháng 3 năm 1980 Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao và Bộ Nội vụ đã ra thông tư số 01/TT-LB hướng dẫn phân loại và xử lý các vụ phạm pháp thường xảy ra ở cơ sở. Thông tư 01/TT-LB vừa là văn bản pháp lý, vừa là tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ cụ thể.

Để việc phân loại và xử lý các vụ phạm pháp ở cơ sở được thống nhất, đúng pháp luật và đảm bảo quyền lợi chính đáng của nhân dân theo pháp luật, Ủy ban giao trách nhiệm cho đồng chí Giám đốc Sở Công an thành phố và đồng chí Trưởng ban Pháp chế thành phố phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân thành phố lập kế hoạch, tổ chức cho các thành viên của Ủy ban Nhân dân quận, huyện, phường, xã, cho cán bộ chiến sĩ ngành Công an và cán bộ, nhân viên các ngành chức năng như: Tài chính, Thương nghiệp, Lâm nghiệp, Hải quan, Ngân hàng, Y tế, v.v... nghiên cứu học tập thông suốt nội dung và những quy định cụ thể nêu trong thông tư 01/TT-LB.

Việc nghiên cứu học tập thông tư 01/TT-LB cần kết hợp nghiên cứu thêm các văn bản pháp quy liên quan như sau: sắc luật 103/SL.L005 ngày 20 tháng 5 năm 1957, sắc luật 002/SL ngày 18 tháng 6 năm 1957, nghị định 301/CP ngày 10 tháng 7 năm 1957, sắc luật 02/SL ngày 15 tháng 3 năm 1976, nghị định 143/CP

ngày 27 tháng 5 năm 1977 ban hành điều lệ phạt vi cảnh của Chánh phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành của Bộ Nội vụ.

Trong quá trình nghiên cứu học tập, cần hướng dẫn liên hệ kiểm điểm lại ưu khuyết điểm của việc làm đã qua để nâng cao trách nhiệm, nâng cao nhận thức, làm cơ sở cho việc thực hiện việc phân loại và xử lý các vụ vi phạm ở cơ sở được đúng đắn, đúng pháp luật, đúng đường lối chính sách, đúng người, đúng tội, đúng chức năng.

Việc tổ chức nghiên cứu học tập thông tư 01/TT-LB cần hoàn thành trong năm 1980 và từng tháng các đồng chí Giám đốc Sở Công an, Trưởng Ban Pháp chế thành phố có trách nhiệm báo cáo kết quả cho Ủy ban Nhân dân thành phố.

(Kèm thông tư 01/TT-LB).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

KT. Chủ tịch

Phó Chủ tịch

LÊ QUANG CHÁNH

Số: 01/TT-LB

Hà Nội, ngày 27-3-1980

THÔNG TƯ
HƯỚNG DẪN PHÂN LOẠI VÀ XỬ LÝ CÁC VỤ VIỆC PHẠM PHÁP
THƯỜNG XẢY RA Ở CƠ SỞ

Tình hình vi phạm pháp luật và tội phạm xảy ra ở các địa phương rất phổ biến, đa dạng và phức tạp. Ngoài một số vụ phạm tội hình sự phải điều tra truy tố trước Tòa án nhân dân, còn phần lớn là những vụ hình sự nhỏ, những vụ vi phạm về quản lý kinh tế, quản lý hành chính, những vụ tranh chấp dân sự ... cần được xử lý theo các luật lệ hiện hành về kinh tế, hành chính và dân sự.

Song trong thời gian qua, chánh quyền và Công an, Tư pháp ở cơ sở một mặt do chưa nắm vững chánh sách và pháp luật, mặt khác do chưa đề cao trách nhiệm nên nhiều việc phạm pháp xảy ra chưa được giải quyết kịp thời, triệt để, có việc bỏ qua không giải quyết, hoặc giải quyết không đúng chánh sách, pháp luật, không đúng chức năng, quyền hạn... Những thiếu sót đó đã làm hạn chế kết quả của việc giữ gìn an ninh chính trị, trật tự xã hội và việc bảo vệ quyền làm chủ tập thể của nhân dân.

Để góp phần tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng chống vi phạm, tội phạm, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, căn cứ vào luật lệ hiện hành và chức năng, nhiệm vụ của các ngành đã được quy định, Bộ Nội vụ và Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao hướng dẫn Công an các xã, phường, thị trấn, và đồn (gọi chung là cơ sở) những vấn đề cơ bản trong việc phân loại và xử lý những vụ, việc phạm pháp thường xảy ra nhằm bảo đảm việc xử lý, giải quyết được nghiêm minh, kịp thời và đúng pháp luật.

I. YÊU CẦU CỦA VIỆC PHÂN LOẠI VÀ XỬ LÝ

1. Phân loại và xử lý phải dựa trên cơ sở đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật thi hành của Nhà nước, đảm bảo không để một hành vi và người phạm pháp nào không bị xử lý; không để một công dân nào bị xử lý oan, hoặc bị xâm phạm quyền dân chủ.

2. Tạo điều kiện để các cơ quan quản lý của Nhà nước ở địa phương làm hết trách nhiệm của mình trong việc xử lý, giải quyết các vụ phạm pháp.

3. Xử lý, giải quyết các vụ phạm pháp phải đúng đắn, kịp thời, triệt để và huy động được rộng rãi các cơ quan, đoàn thể và quần chúng nhân dân vào việc đấu tranh, giáo dục những người phạm pháp.

4. Thông qua phân loại và xử lý, Viện Kiểm sát nhân dân và cơ quan Công an các cấp tăng cường công tác quản lý, nắm tình hình phạm pháp và có kế hoạch biện pháp đấu tranh nhằm làm giảm vi phạm và tội phạm trong địa phương.

II. NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP PHÂN LOẠI VÀ XỬ LÝ

A. NỘI DUNG:

Phân loại và xử lý được thực hiện thường xuyên ở các xã, phường, thị trấn và đồn Công an, căn cứ vào tính chất sự việc, mức độ hành vi, hậu quả, tác hại và nhân thân người phạm pháp mà phân ra các loại.

- Phạm tội hình sự
- Vi phạm hành chính
- Vi phạm và tranh chấp về dân sự

Sau khi phân loại, cần dựa vào pháp luật hiện hành của Nhà nước, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ngành mình và của các ngành khác để xử lý, giải quyết bằng biện pháp thích hợp:

- Biện pháp hình sự
- Biện pháp hành chính
- Biện pháp dân sự
- Biện pháp quần chúng

1. Loại tội phạm hình sự:

Là những hành vi gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ xã hội chủ nghĩa, đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và tài sản xã hội chủ nghĩa; xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, tài sản, và các quyền lợi hợp pháp khác của công dân; xâm phạm đến công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Những hành vi đó được pháp luật của Nhà nước quy định xử lý bằng biện pháp hình sự. Phạm pháp hình sự có thể chia làm hai loại:

- Loại trọng án về phạm tội hình sự thường:

Bao gồm các hành vi cướp của, giết người, hiếp dâm, đốt nhà, chống đối lại cán bộ Nhà nước đang thi hành nhiệm vụ, phản tuyên truyền, gây rối trật tự an ninh có tổ chức và tính chất nghiêm trọng, trộm cắp, móc túi, đánh người thành thương

tích nặng, đánh bạc, giả mạo, lừa đảo, tiêu thụ của gian v.v... mà hành vi phạm tội hình sự đã rõ và có một hoặc nhiều yếu tố sau đây:

- + Tính chất hành vi tương đối nguy hiểm cho xã hội.
- + Mức độ hành vi tương đối lớn, có gây tác hại cụ thể.
- + Phạm tội có tổ chức hoặc nhiều người cùng tham gia.
- + Dùng thủ đoạn xảo quyệt nguy hiểm.
- + Đã có tiền án hoặc nhiều tiền sự, phạm tội có tính chất chuyên nghiệp hoặc tái phạm nhiều lần.

Những loại tội phạm trên đây trách nhiệm chủ yếu do Công an cấp sở, ty, quận, huyện, thị xã, khu phố thụ lý điều tra giải quyết. Khi có vụ án xảy ra, công an ở cơ sở cần lập biên bản phạm pháp, bảo vệ hiện trường, thu thập dư luận, truy bắt thủ phạm, lấy lời khai sơ bộ bị can, người bị hại, nhân chứng, đồng thời bằng mọi cách nhanh nhất báo cáo ngay lên Công an cấp trên giải quyết.

Đối với những vụ án hình sự ít quan trọng, phạm pháp quả tang, sự việc đơn giản, rõ ràng, thì sau khi lập biên bản phạm pháp quả tang (theo mẫu hướng dẫn của Cục Chấp pháp – Bộ Nội vụ) Công an ở cơ sở phải tiến hành xác minh căn cứ lý lịch của bị can (trong phạm vi thuộc địa phương quản lý), nhanh chóng hoàn thành hồ sơ ban đầu và chuyển ngay hồ sơ, người phạm pháp và tang vật lên Công an các quận, huyện, thị xã, khu phố để xử lý hình sự theo thủ tục rút ngắn.

– *Loại hình sự nhỏ:*

Bao gồm các hành vi trộm cắp, móc túi, đánh người thành thương tích nhẹ; đánh bạc, lừa đảo, giả mạo v.v... mà hành vi phạm pháp đã có đủ yếu tố cấu thành tội phạm nhưng có các tính tiết sau đây:

- + Tính chất, mức độ hành vi nhỏ nhất, có thể chưa gây ra hậu quả hoặc có gây hậu quả nhưng không đáng kể, thiệt hại ít.
- + Không có thủ đoạn xảo quyệt, nguy hiểm.
- + Phạm pháp lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự.
- + Phạm pháp không có tổ chức, không phải chuyên nghiệp hoặc chỉ có tính chất cơ hội, nhất thời.

Giải quyết loại này là trách nhiệm của Công an cơ sở, chủ yếu là giáo dục, giúp đỡ những người phạm pháp nhận rõ sai lầm, thành thật sửa chữa tiến bộ, Công an cơ sở khi có vụ, việc phạm pháp hình sự nhỏ xảy ra thì tiến hành:

- + Lập biên bản phạm pháp để phục vụ cho việc theo dõi, quản lý đối tượng phạm pháp.
- + Bắt người phạm pháp kiểm điểm, làm cam đoan sửa chữa và bồi thường những thiệt hại gây ra.

+ Theo thẩm quyền có thể áp dụng các hình thức phạt vi cảnh đối với người phạm pháp (theo nghị định 143/CP ngày 27 tháng 5 năm 1977 của Hội đồng Chính phủ kèm theo điều lệ về phạt vi cảnh và thông tư số 03/TT-BNV ngày 21-6-1977 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành điều lệ về phạt vi cảnh).

Sau khi giải quyết, tùy theo trường hợp cần thiết, Công an cơ sở thông báo cho cơ quan, hợp tác xã hoặc đoàn thể nơi người phạm pháp công tác, học tập, làm việc hoặc sinh hoạt biết và có thể đề nghị các đơn vị trên tiếp tục kiểm điểm, giáo dục, theo dõi giúp đỡ họ sửa chữa, tiến bộ.

Đối với những trường hợp trẻ em dưới 16 tuổi phạm pháp, cần mời gia đình đến giao trách nhiệm quản lý, giáo dục và bồi thường thiệt hại do các em đó gây ra và liên hệ với nhà trường, đoàn thanh niên bàn biện pháp phối hợp quản lý, giáo dục.

2 Loại vi phạm hành chính:

Là những hành vi vi phạm các chính sách, chế độ, thể lệ, quy tắc quản lý hành chính, quản lý kinh tế, quản lý thị trường, như buôn bán, tích trữ, vận chuyển trái phép các hàng hóa vật tư do Nhà nước thống nhất quản lý; vi phạm điều lệ về đăng ký kinh doanh sản xuất, vi phạm về thể lệ thuế, lạm sát gia súc, vi phạm các nguyên tắc về trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông, v.v... đã được quy định bằng các văn bản pháp quy như: nghị định, thông tư, chỉ thị, quyết định của Hội đồng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, hoặc các Bộ có chức năng chuyên môn.

Cách giải quyết các loại vi phạm này như sau:

a) Đối với việc vi phạm điều lệ, thể lệ, quy tắc về quản lý trật tự an toàn giao thông, quản lý hộ khẩu, quản lý vũ khí, chất nổ, chất cháy, v.v... và những vi phạm khác về trật tự an toàn xã hội thì giải quyết, xử lý như sau:

+ Nếu xét thấy sự việc chỉ có tính chất phạm pháp vi cảnh thì có thể xử phạt vi cảnh theo thẩm quyền đã định tại điều lệ xử phạt vi cảnh của Hội đồng Chính phủ. Loại phạm pháp vi cảnh chủ yếu do lực lượng cảnh sát tuần tra bảo vệ, cảnh sát giao thông, cảnh sát khu vực giải quyết tại chỗ.

+ Nếu xét thấy sự việc ở mức độ lớn, tính chất nghiêm trọng thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an cấp trên thì lập biên bản phạm pháp và chuyển biên bản, tang vật và người phạm pháp lên công an các quận, huyện, thị xã, khu phố giải quyết.

b) Đối với những vi phạm các luật lệ hành chính khác (về quản lý kinh tế, quản lý thị trường...), nói chung không thuộc trách nhiệm giải quyết của Công an cơ sở, khi tiếp nhận việc phạm pháp do cán bộ, nhân dân đưa đến hoặc trực tiếp phát hiện thì Công an cơ sở phải làm thủ tục ban đầu (lập biên bản) và xem xét ngay.

Nếu thấy sự việc có tính chất vi phạm, chỉ cần xử lý hành chính, thì chuyển ngay biên bản, tang vật và người phạm pháp đến các cơ quan có chức năng giải quyết như: thương nghiệp, tài chính, ngân hàng, hải quan, lâm nghiệp, Ủy ban Nhân dân xã, phường, quận, huyện, thị xã, khu phố.

Nếu thấy sự việc phạm pháp có dấu hiệu phạm tội hình sự như có tính chất đầu cơ, tang vật phạm pháp có số lượng lớn, kẻ phạm pháp hoạt động chuyên nghiệp, tái phạm nhiều lần, phạm pháp có tổ chức, có thể gây tác hại lớn về kinh tế, trật tự xã hội hoặc có hành động chống đối nghiêm trọng cần xử lý bằng biện pháp hình sự thì chuyển ngay biên bản, tang vật và người phạm pháp lên Công an quận, huyện, thị xã, khu phố để lập hồ sơ điều tra, truy tố.

3. Loại vi phạm và tranh chấp về dân sự.

Là những hành vi quan hệ đến tài sản và nghĩa vụ giữa công dân với công dân, giữa cá nhân với tập thể và giữa các tập thể với nhau như: tranh chấp về quyền sở hữu tài sản, nhà đất, cây cối, hoa màu, nợ nần, quyền thừa kế, quan hệ giữa vợ và chồng, giữa cha mẹ với con cái v.v...

Những việc về dân sự nguyên tắc là Công an cơ sở không trực tiếp giải quyết mà xử lý bằng cách:

– Những tranh chấp nhỏ thì hướng dẫn cho đương sự trực tiếp với các tổ chức xã hội có trách nhiệm như tổ hòa giải do Tòa án quản lý và hướng dẫn, các Ủy ban Nhân dân xã, phường, ban đại diện hành chính tiểu khu giải quyết.

– Những trường hợp tương đối lớn hoặc đã hòa giải ở xã, phường nhưng đương sự không thông thì hướng dẫn cho đương sự trực tiếp đến Tòa án nhân dân quận, huyện, thị xã, khu phố để giải quyết về mặt dân sự. Những trường hợp về dân sự biến thành hình sự thì Công an cơ sở phải có biện pháp ngăn chặn kịp thời hành vi tội hình sự và phải chuyển ngay biên bản lên Công an quận, huyện, thị xã, khu phố để phối hợp với các ngành kiểm sát và Tòa án giải quyết về cả hình sự và dân sự.

B. PHƯƠNG PHÁP PHÂN LOẠI VÀ XỬ LÝ:

1. Phân loại và xử lý thực hiện thường xuyên khi có sự việc phạm pháp xảy ra được đưa tới Công an cơ sở. Mỗi khi tiếp nhận giải quyết các vụ việc đưa tới, cán bộ công an chịu trách nhiệm giải quyết phải vào sổ thụ lý, ghi rõ nội dung sự việc, biện pháp xử lý, tên và chức vụ cán bộ giải quyết.

2. Khi phân loại và xử lý các vụ phạm pháp, cán bộ Công an cơ sở phải đi sâu tìm hiểu hoàn cảnh, nguyên nhân, điều kiện dẫn đến phạm pháp để xử lý giải quyết thỏa đáng, có lý, có tình và đề ra các biện pháp giáo dục, ngăn ngừa một cách có hiệu quả.

3. Công an cơ sở chỉ được bắt người trong các trường hợp phạm pháp hình sự quả tang và các trường hợp khẩn cấp theo đúng quy định của luật pháp (điều 4

Sắc luật số 103/SL.L005 ngày 20 tháng 5 năm 1957, điều 1 Sắc luật 002/SL ngày 18-6-1957, điều 2 Nghị định 301 ngày 10-7-1957 của Thủ tướng Chính phủ, điều 2 và điều 3 Sắc luật 02/SL-76 ngày 15-3-1976 của Hội đồng Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam). Đối với những vụ phạm pháp mà Công an cơ sở chịu trách nhiệm thụ lý, phải nhanh chóng giải quyết trong hạn 24 giờ; trường hợp xét thấy phải chuyển lên Công an cấp trên để điều tra, truy tố thì ngoài những việc cần thực hiện như phân hướng dẫn ở trên, Công an cơ sở cũng phải nhanh chóng giải người phạm pháp lên cấp trên trong thời gian không quá 24 giờ từ sau lúc bắt giữ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Dựa vào chức năng, nhiệm vụ của mỗi ngành và trên tinh thần hợp tác xã hội chủ nghĩa, hai ngành Công an và Kiểm sát ở các cấp cần phối hợp chặt chẽ trong việc chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Công an cơ sở phân loại và xử lý các vụ, việc phạm pháp

a. Ở các quận, huyện, thị xã, khu phố.

– Công an các quận, huyện, thị xã, khu phố có trách nhiệm phân loại và xử lý theo nội dung thông tư hướng dẫn này đối với những vụ việc phạm pháp do Công an cơ sở chuyển lên, do cán bộ, nhân viên chuyển đến hoặc do lực lượng Công an của quận, huyện, thị xã, khu phố trực tiếp phát hiện, thụ lý. Việc phân loại và xử lý được thực hiện thường xuyên hàng ngày và tiến hành trước khi có quyết định tạm giữ. Riêng đối với án hình sự cần phải phân ra:

- Án thuộc thẩm quyền của tỉnh, thành phố
- Án trọng điểm
- Án thường
- Án làm theo thủ tục rút ngắn
- Các trường hợp cần tạm giam, tạm giữ

Ngoài việc thực hiện tốt phân loại và xử lý ở cấp mình, Công an và Viện Kiểm sát nhân dân các quận, huyện, thị xã, khu phố có trách nhiệm phối hợp hướng dẫn cho Công an cơ sở làm tốt việc phân loại và xử lý các vụ, việc phạm pháp.

– Qua phản ảnh của cơ sở, hai ngành Công an và Kiểm sát ở cấp huyện và tương đương cần tập hợp, tích lũy tình hình và từng thời gian nghiên cứu trao đổi đề ra các biện pháp tuyên truyền phổ biến pháp luật trong quần chúng và đấu tranh, phòng ngừa nhằm làm giảm tình hình phạm pháp ở địa phương và có kế hoạch tiếp tục bồi dưỡng, hướng dẫn cho Công an ở cơ sở.

b. Ở Cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Các Sở, Ty Công an, các Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức chỉ đạo các quận, huyện, thị xã, khu phố thực hiện phân loại và xử lý. Hai ngành cần bàn bạc xây dựng kế hoạch chỉ đạo chung và tập hợp tình hình thực hiện, đúc rút và phổ biến kinh nghiệm nhằm đẩy mạnh công tác phân loại và xử lý được thường xuyên và có chất lượng.

c. Ở Trung ương

Vụ Kiểm sát điều tra án trị an và an ninh (Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao) và Cục Chấp pháp (Bộ Nội vụ) chịu trách nhiệm theo dõi và tập hợp tình hình thực hiện ở các địa phương để báo cáo, đề xuất với lãnh đạo hai ngành có biện pháp chỉ đạo và uốn nắn kịp thời.

2. Trong quá trình thực hiện, các địa phương nếu thấy vấn đề nào còn chưa rõ hoặc thiếu, hoặc chưa phù hợp với thực tiễn công tác thì báo cáo lên cấp trên của mình để cùng nghiên cứu giải thích hoặc sửa đổi, bổ sung những vấn đề cần thiết...

KT. VIỆN TRƯỞNG
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO
Phó Viện trưởng
Đã ký: **TRẦN HIỆU**

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
Thứ trưởng
Đã ký: **TRẦN ĐÔNG**